

Số: 2905/2024/BCKQPH-BVL

Hà Nội, ngày 29 tháng 05 năm 2024

## BÁO CÁO

### Kết quả đợt chào bán cổ phiếu ra công chúng

(theo Giấy chứng nhận đăng ký chào bán cổ phiếu ra công chúng số 15/GCN-UBCK do Chủ tịch Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp ngày 15/02/2024 và Quyết định gia hạn số 422/QĐ-UBCK ngày 08/04/2024 của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước)

**Kính gửi:**

Ủy ban Chứng khoán Nhà nước

Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội (HNX)

Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng Khoán Việt Nam (VSDC)

### I. GIỚI THIỆU VỀ TỔ CHỨC PHÁT HÀNH:

- Tên Tổ chức phát hành: Công ty Cổ phần BV Land
- Tên viết tắt: BV LAND
- Địa chỉ trụ sở chính: Số 92 phố Trúc Khê, Phường Láng Hạ, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam.
- Số điện thoại: (84-24) 3556 0999 Fax: (84-24) 3556 0088 Website: <https://bvland.vn/>
- Vốn điều lệ: 573.128.000.000 đồng (Năm trăm bảy mươi ba tỉ, một trăm hai mươi tám triệu đồng)
- Mã cổ phiếu: BVL
- Nơi mở tài khoản thanh toán: Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam – CN Thanh Xuân  
Số hiệu tài khoản: 0711.000.250069
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp mã số doanh nghiệp 0101526991 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội cấp lần đầu ngày 15/07/2004, cấp thay đổi lần thứ 7 ngày 12/08/2021
- Giấy phép thành lập và hoạt động (nếu có theo quy định của pháp luật chuyên ngành): Không áp dụng

### II. PHƯƠNG ÁN CHÀO BÁN:

- Tên cổ phiếu: Cổ phiếu Công ty Cổ phần BV Land
- Loại cổ phiếu: Cổ phiếu phổ thông
- Số lượng cổ phiếu chào bán: 20.059.480 cổ phiếu
  - Số lượng cổ phiếu Tổ chức phát hành chào bán: 20.059.480 cổ phiếu
  - Số lượng cổ phiếu cổ đông/chủ sở hữu/thành viên chào bán: 0 cổ phiếu ✓

4. Giá chào bán: 10.000 đồng/cổ phiếu
5. Tổng giá trị vốn huy động dự kiến: 200.594.800.000 đồng
- Giá trị huy động của Tổ chức phát hành: 200.594.800.000 đồng
  - Giá trị huy động của cổ đông/chủ sở hữu/thành viên: 0 đồng
6. Phương thức phân phối: Cổ phiếu chào bán thêm ra công chúng cho cổ đông hiện hữu thông qua phương thức thực hiện quyền
7. Thời gian nhận đăng ký mua và nộp tiền:
- Thời gian đăng ký mua và nộp tiền của cổ đông hiện hữu: Từ ngày 20/03/2024 đến ngày 16/05/2024.
  - Thời gian phân phối cổ phiếu còn dư do cổ đông hiện hữu không thực hiện quyền mua hoặc thực hiện quyền mua không hết: Từ ngày 27/05/2024 đến ngày 28/05/2024.
8. Ngày kết thúc đợt chào bán: 28/05/2024
9. Ngày dự kiến chuyển giao cổ phiếu: Dự kiến trong tháng 6/2024 sau khi Công ty Cổ phần BV Land hoàn tất lưu ký bổ sung cổ phiếu phát hành thêm tại Tổng công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam (VSDC) và đăng ký giao dịch bổ sung cổ phiếu phát hành thêm tại Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội.



### III. KẾT QUẢ CHÀO BÁN CỔ PHIẾU

Đối tượng mua cổ phiếu	Giá chào bán (đồng/cổ phiếu)	Số cổ phiếu chào bán	Số cổ phiếu được đăng ký mua	Số cổ phiếu được phân phối	Số nhà đầu tư đăng ký mua	Số nhà đầu tư được phân phối	Số nhà đầu tư không được phân phối	Số cổ phiếu còn lại	Tỷ lệ cổ phiếu được phân phối
1	2	3	4	5	6	7	8=6-7	9=3-5	10=5/3
1. Chào bán cổ phiếu ra công chúng	10.000	20.059.480	15.027.719	15.027.719	102	102	0	5.031.761	74,92%
2. Xử lý cổ phiếu không phân phối hết	10.000	5.031.761	5.031.761	5.031.761	5	5	0	0	100,00%
<b>Tổng số</b>	<b>10.000</b>	<b>20.059.480</b>	<b>20.059.480</b>	<b>20.059.480</b>	<b>105</b>	<b>105<sup>(1)</sup></b>	<b>0</b>	<b>0</b>	<b>100,00%</b>
1. Nhà đầu tư trong nước	10.000	20.059.480	20.059.480	20.059.480	105	105	0	0	100,00%
2. Nhà đầu tư nước ngoài, Tổ chức kinh tế có nhà đầu tư nước ngoài nắm giữ trên 50% vốn điều lệ <sup>(2)</sup>	-	-	-	-	-	-	-	-	-
<b>Tổng số</b>	<b>10.000</b>	<b>20.059.480</b>	<b>20.059.480</b>	<b>20.059.480</b>	<b>105</b>	<b>105</b>	<b>-</b>	<b>-</b>	<b>100,00%</b>

**Ghi chú:**

- (1) Trong số 05 Nhà đầu tư mua cổ phiếu còn dư có 02 Nhà đầu tư là Cổ đông hiện hữu đã thực hiện quyền mua cổ phiếu phát hành thêm trong đợt chào bán.
- (2) Công ty Cổ phần BV Land không có cổ đông là Nhà đầu tư nước ngoài, Tổ chức kinh tế có nhà đầu tư nước ngoài nắm giữ trên 50% vốn điều lệ.

1. Trường hợp có bảo lãnh phát hành, nêu kết quả phân phối cổ phiếu cho tổ chức bảo lãnh phát hành theo cam kết tại hợp đồng: Không có
2. Trường hợp phân phối số cổ phiếu còn lại cho một hoặc một số nhà đầu tư xác định: Số cổ phiếu, tỷ lệ chào bán cho từng nhà đầu tư và người có liên quan của họ trên vốn điều lệ trong đợt chào bán này và trong các đợt chào bán, phát hành trong 12 tháng gần nhất và tỷ lệ sở hữu của từng nhà đầu tư và người có liên quan của họ sau đợt chào bán cụ thể như sau:



T T	Tên nhà đầu tư	Số ĐKKD /CCCD	Số CP trước chào bán (tại ngày ĐKCC phân bổ quyền mua)	Số CP còn dư được phân phối	Giá chào bán	Số cổ phiếu, tỷ lệ chào bán cổ phiếu được phân phối trong đợt chào bán			Số cổ phiếu sở hữu sau đợt chào bán	Tỷ lệ sở hữu sau đợt chào bán <sup>(4)</sup>
						Tổng số cổ phần được phân phối trong đợt chào bán này	Tỷ lệ được phân phối trong đợt chào bán này <sup>(3)</sup>	Tỷ lệ được phân phối trong các đợt phát hành 12 tháng gần nhất <sup>(4)</sup>		
<b>I Nhà đầu tư mua cổ phiếu còn dư (05 Nhà đầu tư trong nước)<sup>(5)</sup></b>										
1	Công ty Cổ phần TG Capital	2400913720	1.800.000	1.860.000	10.000	2.050.000	10,22%	0	3.850.000	4,98%
2	Tạ Gia Bảo	024099001336	571.800	1.202.460	10.000	3.059.590	15,25%	0	3.631.390	4,69%
3	Hoàng Ngọc Minh	037091008040	2.701.200	1.150.000	10.000	1.150.000	5,73%	0	3.851.200	4,98%
4	Tạ Thu Thanh	013625947	3.065.500	750.000	10.000	750.000	3,74%	0	3.815.500	4,93%
5	Lưu Thị Thu Trang	037187008808		69.301	10.000	69.301	0,35%	0	69.301	0,09%
	<b>Tổng cộng</b>		<b>8.138.500</b>	<b>5.031.761</b>		<b>7.078.891</b>	<b>35,29 %</b>	<b>0</b>	<b>15.217.391</b>	<b>19,67%</b>
<b>II Người nội bộ có liên quan của Nhà đầu tư mua cổ phiếu còn dư: Không có</b>										
<b>III Thông tin về nhà đầu tư mua cổ phiếu còn dư và người có liên quan của họ trên vốn điều lệ trong các đợt chào bán, phát hành trong 12 tháng gần nhất: Trong 12 tháng gần nhất, Công ty không thực hiện đợt chào bán, phát hành nào</b>										

**Ghi chú:**

- (3) Tỷ lệ được phân phối trong đợt chào bán này được tính là Tổng số cổ phần được phân phối trong đợt chào bán này chia cho Tổng số lượng cổ phiếu chào bán (20.059.480 cổ phiếu).
- (4) Tỷ lệ sở hữu sau đợt chào bán được tính là Số cổ phiếu sở hữu sau đợt chào bán chia cho Tổng số lượng cổ phiếu sau chào bán (77.372.280 cổ phiếu).
- (5) Các nhà đầu tư trên không thuộc đối tượng quy định tại Khoản 2 Điều 195 Luật Doanh nghiệp năm 2020 và Khoản 3 Điều 42 Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020.

**IV. TỔNG HỢP KẾT QUẢ ĐỢT CHÀO BÁN CỔ PHIẾU**



1. Tổng số cổ phiếu đã phân phối: 20.059.480 cổ phiếu, tương ứng 100% tổng số cổ phiếu chào bán, trong đó:
  - Số lượng cổ phiếu của Tổ chức phát hành: 20.059.480 cổ phiếu;
  - Số lượng cổ phiếu của cổ đông/chủ sở hữu/thành viên: 0 cổ phiếu.
2. Tổng số tiền thu được từ đợt chào bán: 200.594.800.000 đồng, trong đó:
  - Tổng số tiền của Tổ chức phát hành: 200.594.800.000 đồng<sup>(6)</sup>;
  - Tổng số tiền của cổ đông/chủ sở hữu/thành viên chào bán: 0 đồng.

**Ghi chú:**

(6) Số dư tiền thể hiện trên Văn bản xác nhận ngày 29/05/2024 của Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam – Chi nhánh Thanh Xuân về việc xác nhận số dư tài khoản phong tỏa tại ngày 29/5/2024 là 200.601.135.436 đồng, khoản chênh lệch 6.335.436 đồng so với số tiền thu được từ đợt chào bán nêu trên là do các nguyên nhân sau:

+ Số dư đầu kỳ ( ngày 19/03/2024 ) là 262.618 đồng

+ Lãi phát sinh trong thời gian từ ngày 20/3/2024 đến ngày 28/5/2024 là: 7.238.818 đồng

+ Phí chuyển khoản từ tài khoản của Tổng công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam (VSDC) về tài khoản phong tỏa nhận tiền mua cổ phần của Công ty (VSDC đã khấu trừ phí chuyển tiền khi chuyển tiền đặt mua cổ phiếu): 1.100.000 đồng.

+ Phí quản lý tài khoản từ ngày 20/3/2024 đến ngày 28/5/2024 là 66.000 đồng

3. Tổng chi phí sau khi bù trừ tiền lãi: 289.229.224 đồng
  - Phí tư vấn phát hành: 220.000.000 đồng (Hai trăm hai mươi triệu đồng).
  - Phí kiểm toán vốn: 30.000.000 đồng (Ba mươi triệu đồng)
  - Phí cấp phép chào bán thêm chứng khoán ra công chúng: 35.000.000 đồng (Ba mươi lăm triệu đồng).
  - Chi phí chuyển khoản tiền mua chứng khoán của cổ đông (VSD): 1.100.000 đồng ( một triệu một trăm nghìn đồng )
  - Chi phí đăng báo thực hiện CBTT: 10.368.000 đồng (Mười triệu ba trăm sáu mươi tám nghìn đồng)
  - Lãi tiền gửi không kỳ hạn của số tiền tăng vốn nộp vào tài khoản phong tỏa được bù trừ với chi phí phát hành 7.238.776 đồng
4. Tổng thu ròng từ đợt chào bán: 200.305.570.776 đồng

**V. CƠ CẤU VỐN CỦA TỔ CHỨC PHÁT HÀNH SAU ĐỢT CHÀO BÁN:**

1. Cơ cấu vốn:

TT	Danh mục	Số lượng cổ đồng	Số cổ phần sở hữu	Giá trị cổ phần sở hữu theo mệnh giá	Tỷ lệ sở hữu
<b>I</b>	<b>Cổ đông trong nước, nước ngoài</b>				
<b>1</b>	<b>Trong nước</b>	<b>240</b>	<b>77.372.280</b>	<b>773.722.800.000</b>	<b>100%</b>
1.1	Nhà nước	-	-	-	-
1.2	Tổ chức	3	57.098.280	570.982.800.000	73,80%
1.3	Cá nhân	237	20.274.000	202.740.000.000	26,20%
<b>2</b>	<b>Nước ngoài</b>	<b>-</b>	<b>-</b>	<b>-</b>	<b>-</b>
2.1	Tổ chức nước ngoài, Tổ chức kinh tế có nhà đầu tư	-	-	-	-



	nước ngoài nắm giữ trên 50% vốn điều lệ				
2.2	Cá nhân	-	-	-	-
	<b>Tổng cộng (1 + 2)</b>	<b>240</b>	<b>77.372.280</b>	<b>773.722.800.000</b>	<b>100%</b>
<b>II Cổ đông sáng lập, cổ đông lớn, cổ đông khác</b>					
1	Cổ đông sáng lập	-	-	-	-
2	Cổ đông lớn	2	53.248.280	532.482.800.000	68,82%
3	Cổ đông nắm giữ dưới 5% số cổ phiếu có quyền biểu quyết	238	24.124.000	241.240.000.000	31,18%
	<b>Tổng cộng (2 + 3)</b>	<b>240</b>	<b>77.372.280</b>	<b>773.722.800.000</b>	<b>100%</b>

2. Danh sách và tỷ lệ sở hữu của cổ đông lớn:

TT	Tên cổ đông	Số Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc tài liệu tương đương khác/Chứng minh nhân dân/Thẻ căn cước công dân/Hộ chiếu	Số cổ phần sở hữu	Tỷ lệ sở hữu
1	Công ty CP Tập đoàn Bách Việt	0105019015	49.028.280	65,37%
2	Công ty Cổ phần BV Asset	0108064062	4.220.000	5,45%
	<b>Tổng cộng</b>		<b>53.248.280</b>	<b>68,82%</b>

**VI. Tài liệu gửi kèm**

- Văn bản xác nhận số dư tài khoản phong tỏa của Công ty tại Ngân hàng Thương mại cổ phần Ngoại thương Việt Nam – CN Thanh Xuân;
- Nghị quyết số 09/2024/NQ/HĐQT-BVL ngày 29/03/2024 của Hội đồng quản trị thông qua việc gia hạn thời gian phân phối cổ phiếu ra công chúng cho cổ đông hiện hữu;
- Nghị quyết số 14/2024/NQ/HĐQT-BVL ngày 27/05/2024 của Hội đồng quản trị về việc phân phối số cổ phiếu còn dư.
- Nghị quyết số 15/2024/NQ/HĐQT-BVL ngày 28/05/2024 của Hội đồng quản trị v/v thông qua kết quả phát hành cổ phiếu ra công chúng và kết thúc đợt phát hành tăng vốn điều lệ.

**CÔNG TY CỔ PHẦN BV LAND**



**TỔNG GIÁM ĐỐC**  
*Lý Tuấn Anh*